

Số: /KH-UBBC *Hiệp Lực, ngày tháng 12 năm 2025*

KẾ HOẠCH

**Triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu
Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031**

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND số 85/2015/QH13 ngày 25/6/2015, được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 83/2025/QH15 ngày 24/6/2025 (sau đây gọi tắt là Luật Bầu cử); Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 16/5/2025 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Nghị quyết số 199/2025/QH15 ngày 21/5/2025 của Quốc hội khóa XV về việc rút ngắn nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Chỉ thị số 01-CT/TU ngày 22/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 21/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Kế hoạch số 01/KH-UBBC ngày 21/11/2025 của Ủy ban bầu cử tỉnh Thái Nguyên triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội Khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Để tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn xã, Ủy ban bầu cử xã ban hành kế hoạch triển khai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm mục đích để các cấp, các ngành, các tổ chức phụ trách bầu cử, các cơ quan, đơn vị có liên quan đến công tác bầu cử nắm rõ các nội dung công việc, trình tự thời gian thực hiện, trách nhiệm và quyền hạn của mình trong quá trình chuẩn bị và triển khai tổ chức cuộc bầu cử.

2. Yêu cầu

- Phải đảm bảo dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và thực sự là ngày hội của toàn dân; tạo điều kiện thuận lợi nhất để Nhân dân nhận thức và thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình trong việc lựa chọn, giới thiệu, bầu được những đại biểu có đủ đức, đủ tài, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân trong Quốc hội và HĐND các cấp trên địa bàn xã nhiệm kỳ 2026 - 2031;

- Tuyên truyền, vận động cử tri tham gia bầu cử đạt tỷ lệ cao; phấn đấu bầu đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, có cơ cấu hợp lý; tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong việc bố trí, sắp xếp cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt chính quyền gắn với kết quả Đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030;

- Ngoài việc chuẩn bị tổ chức cuộc bầu cử, phải thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, kịp thời phát hiện những biểu hiện mất dân chủ, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về bầu cử, xâm phạm quyền bầu cử, ứng cử của công dân;

- Quá trình tổ chức cuộc bầu cử phải được chuẩn bị chu đáo, khoa học, đúng nội dung, đúng trình tự thời gian theo quy định của pháp luật;

- Việc sử dụng kinh phí bầu cử phải đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Chuẩn bị các văn bản triển khai

1.1. Tổ chức hội nghị triển khai công tác bầu cử

Tổ chức Hội nghị triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Thời gian: UBND xã đã tổ chức Hội nghị kết hợp với Hội nghị trực tuyến toàn quốc triển khai các văn bản bầu cử vào ngày 15/11/2025.

Ủy ban bầu cử xã chủ trì, phối hợp với Thường trực HĐND xã, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy tổ chức Hội nghị trực tuyến do tỉnh triển khai các văn bản bầu cử tổ chức ngày 26/11/2025.

1.2. Tổ chức hội nghị tập huấn công tác bầu cử

Thời gian, nội dung: Ủy ban bầu cử cấp xã tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác bầu cử sau khi Ủy ban bầu cử tỉnh triển khai tập huấn nghiệp vụ.

1.3. Về con dấu của các tổ chức phụ trách bầu cử

UBND xã giao Phòng Văn hóa - Xã hội thực hiện các thủ tục cấp con dấu của Ủy ban bầu cử xã, các Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã, Tổ bầu cử và các con dấu khác theo quy định.

1.4. Về hòm phiếu của Tổ bầu cử

UBND xã giao Phòng Văn hóa - Xã hội thực hiện các thủ tục đóng hòm phiếu của Tổ bầu cử theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

1.5. In tài liệu bầu cử, phiếu bầu

UBND xã giao Phòng Văn hóa - Xã hội thực hiện in phiếu bầu đại biểu HĐND cấp xã, các tài liệu cần thiết khác theo quy định.

1.6. Xây dựng dự toán kinh phí cho công tác bầu cử

Phòng Văn hoá - Xã hội chủ trì phối hợp với phòng Kinh tế xây dựng dự toán kinh phí phục vụ công tác bầu cử của Ủy ban bầu cử xã gửi Sở Tài chính thẩm định, tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử.

2.1. Thành lập ủy ban bầu cử và Tổ giúp việc của ủy ban bầu cử

a) Thành lập ủy ban bầu cử

Thực hiện Công văn số 3283/SNV-XDCQ&CCHC ngày 05/11/2025 của Sở Nội vụ về việc đề nghị thành lập Ủy ban bầu cử, UBND xã đã ban hành Quyết định số 669/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 về việc thành lập Ủy ban bầu cử Đại biểu HĐND xã Hiệp Lực nhiệm kỳ 2026 - 2031 (*hoàn thành trước thời điểm quy định của Luật Bầu cử*).

b) Thành lập Tổ giúp việc của Ủy ban bầu cử

Tổ giúp việc ủy ban bầu cử xã: Số lượng thành viên do Ủy ban bầu cử xã quyết định, các thành viên là cán bộ, công chức, viên chức đang công tác trên địa bàn xã.

2.2. Thành lập Ban bầu cử đại biểu HĐND các cấp

UBND xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp mình một Ban bầu cử đại biểu HĐND gồm đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

- Số lượng thành viên Ban bầu cử đại biểu HĐND các cấp như sau:

+ Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh: Từ 11 đến 15 thành viên.

+ Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã: Từ 09 đến 15 thành viên.

- Thành viên gồm: Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội (*Riêng thành phần Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã có thêm đại diện cử tri ở địa phương*).

- Thời hạn quyết định thành lập: **Chậm nhất là ngày 04/01/2026** (70 ngày trước ngày bầu cử).

2.3. Thành lập Tổ bầu cử

UBND xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp.

- Số lượng thành viên Tổ bầu cử: Từ 11 đến 21 thành viên, gồm: Tổ trưởng, Thư ký và các ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

- Thời hạn quyết định thành lập: **Chậm nhất là ngày 31/01/2026** (43 ngày trước ngày bầu cử).

3. Dự kiến cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu HĐND

Số lượng đại biểu HĐND được thực hiện theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết số 106/2025/UBTVQH15 ngày 16/10/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định số lượng Phó Chủ tịch HĐND, Phó Trưởng Ban của HĐND cấp tỉnh, cấp xã và việc bố trí đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp xã hoạt động chuyên trách và Nghị quyết số 107/2025/UBTVQH15 ngày 16/10/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Số đơn vị bầu cử đại biểu HĐND xã, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử ấn định theo đề nghị của UBND xã; thời hạn công bố **chậm nhất là ngày 25/12/2025** (80 ngày trước ngày bầu cử).

4. Hội nghị hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND xã và điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người giới thiệu ứng cử

4.1. Hội nghị hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND xã

Hội nghị hiệp thương do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tổ chức. Thành phần hội nghị hiệp thương gồm Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, đại diện ban lãnh đạo các tổ chức thành viên của Mặt trận. Đại diện Ủy ban bầu cử, Thường trực HĐND, UBND xã được mời tham dự hội nghị này.

Tại các hội nghị hiệp thương, phải lập biên bản ghi rõ thành phần, số lượng người tham dự, diễn biến, kết quả hội nghị và phải được gửi ngay đến các cơ quan theo quy định của Luật Bầu cử.

- Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất: **Chậm nhất là ngày 10/12/2025** (95 ngày trước ngày bầu cử). Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tiến hành Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất để thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử.

- Hội nghị hiệp thương lần thứ hai: **Chậm nhất là ngày 03/02/2026** (40 ngày trước ngày bầu cử). Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tiến hành Hội nghị hiệp thương lần thứ hai để lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và lấy ý kiến cử tri đối với người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử.

- Hội nghị hiệp thương lần thứ ba: **Chậm nhất là ngày 20/02/2026** (23 ngày trước ngày bầu cử). Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tiến hành Hội nghị hiệp thương lần thứ ba để lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND.

4.2. Điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND

Căn cứ vào kết quả hiệp thương lần thứ nhất, **chậm nhất là ngày 15/12/2025** (90 ngày trước ngày bầu cử), Thường trực HĐND xã điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị, thôn ở địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND xã.

5. Tiếp nhận, xem xét hồ sơ người ứng cử

a) Hội đồng bầu cử quốc gia đã ban hành Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 quy định mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

b) Người được cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội và người tự ứng cử đại biểu Quốc hội nộp 02 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử ở tỉnh.

c) Người ứng cử được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND và người tự ứng cử đại biểu HĐND cấp nào thì nộp 01 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử ở đơn vị hành chính cấp đó.

d) Thời gian nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp được thực hiện trong giờ hành chính các ngày trong tuần, **bắt đầu từ ngày 15/12/2025 và kết thúc vào 17 giờ 00 ngày 01/02/2026** (chậm nhất 42 ngày trước ngày bầu cử).

Riêng thứ Bảy (ngày 31/01/2026) và Chủ nhật (ngày 01/02/2026), Ủy ban bầu cử xã cử người trực để nhận hồ sơ ứng cử.

- Ủy ban bầu cử có trách nhiệm thông báo công khai địa điểm và thời gian tiếp nhận hồ sơ ứng cử trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

- Ủy ban bầu cử ở tỉnh sau khi nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội, chuyển hồ sơ và danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội tại địa phương đến Hội đồng bầu cử quốc gia; đồng thời, chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đại biểu Quốc hội đến Ban Thường trực ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh để đưa vào danh sách hiệp thương.

- Ủy ban bầu cử xã sau khi nhận hồ sơ ứng cử đại biểu HĐND, chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đại biểu HĐND đến Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã để đưa vào danh sách hiệp thương.

6. Việc ấn định số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và đại biểu HĐND được bầu

Ủy ban bầu cử xã phải công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu HĐND cấp mình được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử **chậm nhất là ngày 25/12/2025** (80 ngày trước ngày bầu cử).

7. Việc lập, niêm yết danh sách cử tri và giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri

a) Danh sách cử tri do UBND cấp xã lập theo từng khu vực bỏ phiếu. Danh sách cử tri phải được niêm yết tại trụ sở UBND xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu **chậm nhất là ngày 03/02/2026** (40 ngày trước ngày bầu cử), đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra.

b) Việc lập và niêm yết danh sách cử tri được thực hiện theo quy định tại Chương IV (từ Điều 29 đến Điều 34) của Luật Bầu cử; Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức phụ trách bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và Quyết định số 8202/QĐ-BCA-C06 ngày 07/10/2025 của Bộ Công an ban hành Hướng dẫn việc khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh quốc gia (VNelD) trong quá trình lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

8. Việc lập, công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND xã; thời gian tổ chức các Hội nghị tiếp xúc cử tri; việc niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND

8.1. Việc lập, công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND xã

Đối với danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND xã: Ủy ban bầu cử xã phải lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND cấp mình theo từng đơn vị bầu cử **chậm nhất là ngày 26/02/2026** (17 ngày trước ngày bầu cử).

8.2. Thời gian tổ chức các Hội nghị tiếp xúc cử tri

Thời gian tổ chức các hội nghị tiếp xúc cử tri để người ứng cử vận động bầu cử được tiến hành từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử (ngày 26/02/2026) và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ.

8.3. Việc niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu HĐND

Tổ bầu cử phải niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu HĐND ở khu vực bỏ phiếu **chậm nhất là ngày 27/02/2026** (16 ngày trước ngày bầu cử).

9. Về vận động bầu cử

a) Việc vận động bầu cử được tiến hành dân chủ, công khai, bình đẳng, đúng pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu HĐND ở đơn vị bầu cử nào thì thực hiện vận động bầu cử tại đơn vị bầu cử đó. Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ.

b) Việc vận động bầu cử được thực hiện theo quy định tại Chương VI (từ Điều 62 đến Điều 68) của Luật Bầu cử.

10. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử

a) Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử thực hiện quy định của Luật Bầu cử và Hướng dẫn số 19-HD/UBKTTW ngày 25/8/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về giải quyết tố cáo, khiếu nại về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp.

b) Đối với việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Quốc hội, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ủy ban bầu cử tỉnh, Hội đồng bầu cử quốc gia. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử tỉnh thì có quyền khiếu nại đến Hội đồng bầu cử quốc gia. Quyết định của Hội đồng bầu cử quốc gia là quyết định cuối cùng.

c) Đối với việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu HĐND, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu HĐND ở cấp nào thì được gửi đến Ban bầu cử đại biểu HĐND ở cấp đó. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Ủy ban bầu cử ở cấp tương ứng. Quyết định của Ủy ban bầu cử là quyết định cuối cùng.

d) Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử, Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử.

11. Về tổ chức phụ trách bầu cử

11.1. Về tài liệu, biểu mẫu sử dụng để tổ chức phụ trách bầu cử

- Các vấn đề liên quan đến tổ chức phụ trách bầu cử như: Thẻ cử tri, khu vực bỏ phiếu, địa điểm bỏ phiếu, xác định phiếu hợp lệ và phiếu không hợp lệ; báo cáo tình hình trong ngày bầu cử; biên bản xác định kết quả bầu cử; công bố kết quả bầu cử và tổng kết cuộc bầu cử...thực hiện theo quy định của Luật Bầu cử, các Nghị quyết hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Thông tư hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

- Các vấn đề liên quan đến mẫu văn bản hồ sơ ứng cử, nội quy phòng bỏ phiếu, mẫu thẻ cử tri và phiếu bầu, các mẫu văn bản khác sử dụng trong công tác bầu cử thực hiện theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia quy định mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

11.2. Về tổ chức ngày bầu cử

a) Trước ngày bầu cử

- UBND xã bổ sung thẻ cử tri, giải quyết những khiếu nại của cử tri về danh sách cử tri bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp **chậm nhất là ngày 10/3/2026** (trước ngày bầu cử 05 ngày).

- Khu vực bỏ phiếu và phòng bỏ phiếu phải được chuẩn bị chu đáo (*kể cả địa điểm dự phòng nếu có*); phòng bỏ phiếu phải chọn nơi thuận tiện, sạch sẽ, trang trí gọn gàng, trang nghiêm và đúng quy định.

- **Từ ngày 05/3/2026** (trước ngày bầu cử 10 ngày), Tổ bầu cử phải thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu bằng nhiều hình thức: thực hiện niêm yết, phát thanh trên các phương tiện thông tin đại chúng khác của địa phương để cử tri đi bầu thuận lợi, chuẩn bị đầy đủ mọi phương tiện phục vụ cho ngày bầu cử đạt kết quả cao nhất.

b) Ngày bầu cử (Chủ nhật, ngày 15/3/2026)

- Các tổ chức phụ trách bầu cử, các cơ quan, đơn vị có liên quan theo kế hoạch, phương án của mình và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật có trách nhiệm thực hiện tốt các công việc để tổ chức thành công Ngày bầu cử, góp phần tổ chức thắng lợi cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Bên cạnh đó, các tổ chức phụ trách bầu cử, các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác vận động cử tri đi bỏ phiếu, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, cổ động Ngày bầu cử bằng nhiều hình thức sáng tạo, phong phú nhằm tạo không khí tung bừng, phấn khởi trong Ngày bầu cử.

- Việc bỏ phiếu bắt đầu từ **07 giờ sáng đến 07 giờ tối cùng ngày**. Tùy tình hình địa phương, Tổ bầu cử có thể quyết định cho bắt đầu việc bỏ phiếu sớm hơn nhưng không được trước 05 giờ sáng hoặc kết thúc muộn hơn nhưng không được quá 09 giờ tối cùng ngày.

- Trước khi bỏ phiếu, Tổ bầu cử phải kiểm tra hòm phiếu trước sự chứng kiến của cử tri; việc bỏ phiếu phải được tiến hành liên tục; trong trường hợp có sự kiện bất ngờ làm gián đoạn việc bỏ phiếu thì Tổ bầu cử phải lập tức niêm phong hòm phiếu, tài liệu liên quan trực tiếp đến cuộc bầu cử, kịp thời báo cáo cho Ban bầu cử, đồng thời phải có những biện pháp cần thiết để việc bỏ phiếu được tiếp tục.

11.3. Kết quả bầu cử

a) Tổ bầu cử nộp các loại biên bản kiểm phiếu, báo cáo được gửi đến Ban bầu cử tương ứng và UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã **chậm nhất là ngày 18/3/2026** (*chậm nhất là 03 ngày sau ngày bầu cử*).

b) Biên bản xác định kết quả bầu cử ở đơn vị bầu cử

- Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội ở đơn vị bầu cử được lập thành ba bản, có chữ ký của Trưởng ban, các Phó Trưởng Ban bầu cử. Biên bản được gửi đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử ở tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh **chậm nhất là ngày 20/3/2026** (*chậm nhất là 05 ngày sau ngày bầu cử*).

- Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND ở đơn vị bầu cử được lập thành bốn bản, có chữ ký của Trưởng ban, các Phó Trưởng Ban bầu cử. Biên bản được gửi đến Ủy ban bầu cử cùng cấp, Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp **chậm nhất là ngày 20/3/2026** (*chậm nhất là 05 ngày sau ngày bầu cử*).

11.4. Công bố kết quả bầu cử

a) Kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội: Hội đồng bầu cử quốc gia công bố.

b) Kết quả bầu cử đại biểu HĐND các cấp: Ủy ban bầu cử các cấp công bố **chậm nhất là 10 ngày sau ngày bầu cử** (*ngày 25/3/2026*).

12. Bầu cử thêm, bầu cử lại (nếu có)

12.1. Bầu cử thêm

a) Bầu cử đại biểu Quốc hội: Trong cuộc bầu cử đầu tiên, nếu số người trúng cử đại biểu Quốc hội **chưa đủ số lượng** đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử thì Ban bầu cử phải ghi rõ vào biên bản xác định kết quả bầu cử và báo cáo ngay cho Ủy ban bầu cử tỉnh đề nghị Hội đồng bầu cử quốc gia xem xét, quyết định việc bầu cử thêm ở đơn vị bầu cử đó.

b) Bầu cử đại biểu HĐND: Trong cuộc bầu cử đầu tiên, nếu số người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân **chưa đủ hai phần ba số lượng** đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử thì Ban bầu cử phải ghi rõ vào biên bản xác định kết quả bầu cử và báo cáo ngay cho Ủy ban bầu cử chịu trách nhiệm tổ chức phụ trách bầu cử đại biểu HĐND ở cấp đó để quyết định ngày bầu cử thêm ở đơn vị bầu cử đó.

12.2. Bầu cử lại

a) Trường hợp đơn vị bầu cử có số cử tri đi bỏ phiếu chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri ghi trong danh sách cử tri thì Ban bầu cử phải ghi rõ vào biên bản và báo cáo ngay cho Ủy ban bầu cử chịu trách nhiệm tổ chức phụ trách bầu cử đại biểu ở cấp đó.

b) Đối với bầu cử đại biểu Quốc hội, Ủy ban bầu cử tỉnh đề nghị Hội đồng bầu cử quốc gia xem xét, quyết định việc bầu cử lại ở đơn vị bầu cử có số cử tri đi bỏ phiếu chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri ghi trong danh sách cử tri.

c) Đối với bầu cử đại biểu HĐND, Ủy ban bầu cử chịu trách nhiệm tổ chức phụ trách bầu cử đại biểu HĐND quyết định ngày bầu cử lại ở đơn vị bầu cử có số cử tri đi bỏ phiếu chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri ghi trong danh sách cử tri sau khi đã báo cáo và được sự đồng ý của Hội đồng bầu cử quốc gia.

13. Xác nhận tư cách người trúng cử

a) Hội đồng bầu cử quốc gia xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Quốc hội, cấp giấy chứng nhận đại biểu Quốc hội khóa mới cho người trúng cử và báo cáo Quốc hội khóa XVI về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Quốc hội tại kỳ họp đầu tiên.

b) Ủy ban bầu cử xác nhận tư cách người trúng cử đại biểu HĐND cấp mà mình chịu trách nhiệm tổ chức phụ trách bầu cử, cấp giấy chứng nhận đại biểu HĐND khóa mới cho người trúng cử và báo cáo HĐND khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu HĐND tại kỳ họp đầu tiên.

14. Tổng kết cuộc bầu cử

a) Sau khi kết thúc cuộc bầu cử, Ủy ban bầu cử xã gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử tại địa phương đến Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp và cấp tỉnh. Tiến hành tổng kết từ sau khi Hội đồng bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử cho đến **trước ngày 01/4/2026**.

b) Tại kỳ họp thứ nhất, HĐND khóa mới, Ủy ban bầu cử trình HĐND khóa mới báo cáo kết quả bầu cử đại biểu HĐND và kết quả xác nhận tư cách đại biểu HĐND được bầu.

III. VỀ CÔNG TÁC THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN

1. Ủy ban bầu cử xã thành lập Tiểu ban thông tin, tuyên truyền và vận động bầu cử để giúp Ủy ban bầu cử chỉ đạo công tác thông tin tuyên truyền, vận động bầu cử.

Thời gian thành lập: Ngay sau khi Kế hoạch của UBBC xã ban hành.

2. Tiểu ban thông tin, tuyên truyền và vận động bầu cử có nhiệm vụ:

- Tham mưu cho Ủy ban bầu cử xã ban hành Kế hoạch tuyên truyền bầu cử chung của xã **chậm nhất ngày 10/12/2025**.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết để chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức phụ trách bầu cử tổ chức tuyên truyền, vận động bầu cử kịp thời, sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và các tầng lớp Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử; quyền ứng cử, quyền bầu cử của công dân theo quy định của pháp luật. Nội dung tuyên truyền cần giải thích rõ lý do, ý nghĩa của việc rút ngắn nhiệm kỳ để cử tri và Nhân dân hiểu rõ, tạo sự đồng thuận cao, tránh các luồng dư luận trái chiều.

- Chỉ đạo tổ chức tốt các hoạt động thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan (*pano, áp phích, tranh cổ động, bảng điện tử*) và triển lãm, các hoạt động văn hóa, thể thao chào mừng. Đặc biệt chú trọng công tác tuyên truyền tại các khu vực bầu cử, trung tâm và các thôn vùng cao.

- Quản lý chặt chẽ các hoạt động tuyên truyền của báo chí, xuất bản, nhất là trên không gian mạng, không để xảy ra sai sót; xử lý nghiêm hành vi đưa tin, viết bài thiếu khách quan, không trung thực. Tăng cường hệ thống thông tin cơ sở, tập trung phát thanh các bản tin về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát về tình hình triển khai thực hiện công tác thông tin tuyên truyền, vận động bầu cử tại các cơ quan, đơn vị, các thôn.

- Thực hiện các công việc khác do Chủ tịch Ủy ban bầu cử phân công.

IV. VỀ CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO, BẢO ĐẢM AN NINH, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI VÀ Y TẾ TRONG CÔNG TÁC BẦU CỬ

1. Ủy ban bầu cử xã thành lập **Tiểu ban giải quyết khiếu nại, tố cáo, an ninh trật tự và Y tế** để giúp Ủy ban bầu cử chỉ đạo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, an ninh, trật tự và Y tế trong cuộc bầu cử.

Thời gian thành lập: Ngay sau khi Kế hoạch của UBBC xã ban hành.

2. Tiểu ban giải quyết khiếu nại, tố cáo, an ninh trật tự và Y tế có nhiệm vụ

- Phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã và các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban bầu cử xã ban hành Kế hoạch giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong cuộc bầu cử **chậm nhất ngày 10/12/2025**. Đồng thời, có phương án cụ thể bảo vệ tuyệt đối an toàn cho hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu cử tri trên không gian mạng.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, các thôn trên địa bàn xã xây dựng kế hoạch, phương án kịp thời ứng phó với những tình huống có thể xảy ra, bảo đảm cho cuộc bầu cử được diễn ra an toàn tuyệt đối, phát hiện và ngăn chặn kịp thời những âm mưu phá hoại cuộc bầu cử.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Kế hoạch đã được ban hành.

- Thực hiện các công việc khác do Chủ tịch Ủy ban bầu cử phân công.

V. VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT BẦU CỬ

1. Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho Ủy ban bầu cử ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác bầu cử **chậm nhất ngày 15/12/2025**, chủ động phối hợp với Thường trực HĐND

xã trong giám sát, kiểm tra công tác bầu cử. Các thành viên Ủy ban bầu cử xã thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã.

2. Các tổ chức phụ trách bầu cử căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định, có trách nhiệm xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thi hành pháp luật về bầu cử.

3. Việc kiểm tra công tác bầu cử phải được tiến hành theo từng nội dung công việc trong lịch công tác bầu cử đã quy định.

VI. TẬP HUẤN NGHIỆP VỤ CÔNG TÁC BẦU CỬ

1. Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác bầu cử ở xã được tổ chức ngay sau khi có hướng dẫn của Sở Nội vụ và của Ban chỉ đạo công tác bầu cử tỉnh.

2. Đối tượng tập huấn là các tổ chức phụ trách bầu cử gồm: Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử và Tổ bầu cử. Nội dung tập huấn tập trung vào các công việc cụ thể phải thực hiện kể từ khi thành lập tổ chức phụ trách bầu cử đến khi kết thúc cuộc bầu cử.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu cho Ủy ban bầu cử xã tổ chức hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác bầu cử, dự kiến trong **tháng 01 và tháng 02 năm 2026**.

VII. BÁO CÁO CÔNG TÁC BẦU CỬ

Các tổ chức phụ trách bầu cử, các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm báo cáo tiến độ triển khai công tác bầu cử theo nguyên tắc cấp dưới báo cáo cấp trên và theo các yêu cầu sau:

1. Thực hiện báo cáo vào ngày mùng 01 hằng tháng, phản ánh đầy đủ tiến độ triển khai công việc theo kế hoạch bầu cử. Riêng một số cơ quan, đơn vị đặc thù (*Phòng Văn hóa - Xã hội, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã*) thực hiện chế độ báo cáo hằng tuần để kịp thời nắm bắt và tổng hợp tình hình.

2. Sau khi hoàn thành từng nội dung công việc trong lịch công tác bầu cử, các tổ chức phụ trách bầu cử, các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm gửi báo cáo kết quả thực hiện; nêu rõ tiến độ, những thuận lợi, khó khăn và kiến nghị (*nếu có*).

3. Báo cáo kịp thời khi có tình huống phát sinh, vấn đề phức tạp, vướng mắc cần xin ý kiến chỉ đạo hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; bảo đảm báo cáo nhanh, đầy đủ nội dung, đánh giá đúng thực trạng và đề xuất các phương án xử lý.

VIII. KINH PHÍ PHỤC VỤ BẦU CỬ

1. Phòng Văn hóa - Xã hội: Chủ động lập dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ bầu cử (*in ấn tài liệu, chuẩn bị con dấu của các tổ chức phụ trách bầu cử...*) và trình UBND xã (*qua Phòng Kinh tế*).

2. Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

3. Các tổ chức phụ trách bầu cử và cơ quan, đơn vị có liên quan được sử dụng kinh phí bầu cử có trách nhiệm sử dụng kinh phí đúng quy định của pháp luật, đúng mục đích, hiệu quả và tiết kiệm.

IX. KHEN THƯỞNG TRONG CÔNG TÁC BẦU CỬ

1. Căn cứ vào quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng của Trung ương, của tỉnh và thành tích đạt được, các cơ quan, đơn vị xem xét và đề nghị cấp có thẩm quyền xét khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân.

2. Căn cứ hướng dẫn của Sở Nội vụ, phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu cho Ủy ban bầu cử xã thực hiện công tác khen thưởng trong công tác bầu cử theo quy định của pháp luật.

X. GIẢI QUYẾT CÁC TÌNH HUỐNG CÓ THỂ PHÁT SINH TRƯỚC, TRONG VÀ SAU NGÀY BẦU CỬ

Trường hợp xảy ra dịch bệnh hoặc thiên tai, hỏa hoạn... dẫn đến việc cử tri không thể đến khu vực bỏ phiếu thì Ủy ban bầu cử xã chỉ đạo Tổ bầu cử tìm phương án tốt nhất để các cử tri ở những khu vực này được thực hiện quyền bầu cử theo quy định của pháp luật. Trường hợp không giải quyết được hoặc vượt quá thẩm quyền thì Ủy ban bầu cử xã báo cáo lên Ủy ban bầu cử tỉnh để xin ý kiến Hội đồng bầu cử quốc gia xem xét, quyết định phương án tổ chức phụ trách bầu cử tại các khu vực đó.

XI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan thường trực của Ủy ban bầu cử xã, có nhiệm vụ giúp Ủy ban bầu cử xã xây dựng các văn bản liên quan để tổ chức, triển khai công tác bầu cử theo quy định; tập huấn nghiệp vụ công tác bầu cử, rà soát, chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ công tác bầu cử, nắm tình hình và thực hiện chế độ báo cáo của Ủy ban bầu cử xã cho Ủy ban bầu cử tỉnh theo quy định.

- Có kế hoạch triển khai, chỉ đạo và hướng dẫn các cơ quan, đảm bảo thông tin liên lạc ở địa phương tổ chức tuyên truyền kịp thời, sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân.

2. Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã: Có phương án tổ chức bảo vệ an toàn cho cuộc bầu cử.

3. Phòng Kinh tế

- Có kế hoạch chỉ đạo triển khai cụ thể nhằm đảm bảo giao thông trong quá trình chuẩn bị, tổ chức cuộc bầu cử, đặc biệt trong ngày bầu cử 15 tháng 3 năm 2026.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng các phương án chủ động đối phó với các tình huống thiên tai có thể xảy ra trong thời gian chuẩn bị và tổ chức bầu cử.

- Hướng dẫn việc sử dụng kinh phí phục vụ bầu cử đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả; tham mưu cho UBND xã phân bổ kịp thời kinh phí bầu cử cho các cơ quan, đơn vị.

4. Văn phòng HĐND - UBND xã: Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bầu cử đến Nhân dân.

5. Trạm Y tế Thuần Mang, Hiệp Lực: Thường xuyên theo dõi tình hình, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống dịch bệnh; chủ động xây dựng các phương án nhằm kịp thời ứng phó với những tình huống dịch bệnh có thể xảy ra trong thời gian chuẩn bị và tổ chức cuộc bầu cử.

6. Các cơ quan đơn vị trên địa bàn xã: Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao và Kế hoạch của Ủy ban bầu cử xã, xây dựng Kế hoạch chi tiết triển khai công tác bầu cử tại cơ quan, đơn vị mình theo quy định.

(Gửi kèm lịch trình thời gian và các công việc cần thực hiện)

Trên đây là kế hoạch Ủy ban bầu cử xã về triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị báo cáo về Ủy ban bầu cử xã để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ủy ban bầu cử tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Ủy ban MTTQVN, Các Đoàn thể CT-XH xã;
- Các phòng, chuyên môn, đơn vị thuộc xã;
- Các thành viên Ủy ban bầu cử xã;
- Công an xã, BCH Quân sự xã;
- Trạm Y tế Thuần Mang, Hiệp Lực;
- Lưu: VT, UBBC, VHXX, Thuantc.

(báo cáo);

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thái Hoàng

LỊCH TRÌNH THỜI GIAN VÀ CÁC CÔNG VIỆC, HOẠT ĐỘNG CẦN THỰC HIỆN TẠI CUỘC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ ĐẠI BIỂU HĐND CÁC CẤP TRÊN ĐỊA BÀN XÃ HIỆP LỰC NHIỆM KỲ 2026 - 2031
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBBC ngày tháng 12 năm 2025).

TT	Nội dung công việc, hoạt động	Thời gian phải hoàn thành theo quy định	Án định thời gian hoàn thành	Cơ quan, tổ chức thực hiện
I	CÁC CÔNG VIỆC, HOẠT ĐỘNG CỦA CẤP XÃ			
1	Thành lập UBBC ở xã để tổ chức bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (<i>Khoản 2 Điều 22 Luật Bầu cử</i>)	105 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật 30/11/2025	UBND xã
2	Tổ chức hội nghị triển khai công tác bầu cử ở cấp xã	<i>Thực hiện cùng với HNTT toàn quốc và HNTT của tỉnh (hoàn thành trước ngày 30/11/2025)</i>		BCĐ bầu cử xã, UBBC xã, TT HĐND, UBND, UB MTTQ xã
3	Dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND xã (<i>Điều 9 Luật Bầu cử</i>)	105 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật 30/11/2025	Thường trực HĐND xã
4	Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất về bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (<i>Điều 50 Luật Bầu cử</i>)	95 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 4 10/12/2025	BTT Ủy ban MTTQ xã
5	Gửi biên bản hiệp thương lần thứ nhất giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND xã đến Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh và Thường trực HĐND, UBBC xã (<i>Khoản 4 Điều 50 Luật Bầu cử</i>)	<i>Ngay sau khi kết thúc hội nghị hiệp thương</i>		BTT Ủy ban MTTQ xã
6	Điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND xã (<i>Khoản 2 Điều 51 Luật Bầu cử</i>)	90 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 2 15/12/2025	Thường trực HĐND xã
7	Công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND xã theo đề nghị của UBND xã (<i>Khoản 3 Điều 10 Luật Bầu cử</i>)	80 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 5 25/12/2025	UBBC xã
8	Giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND xã	<i>Thực hiện theo các NQ của UBND xã; NQLT của UBND xã,</i>		BTT Ủy ban MTTQ xã

TT	Nội dung công việc, hoạt động	Thời gian phải hoàn thành theo quy định	Án định thời gian hoàn thành	Cơ quan, tổ chức thực hiện
		<i>CP, ĐCT UBTW MTTQ</i>		
9	Thành lập Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (<i>Khoản 2 Điều 24 Luật Bầu cử</i>)	70 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật 04/01/2026	UBND xã
10	Xác định khu vực bỏ phiếu do UBND cấp xã quyết định và báo cáo UBND tỉnh. Trường hợp cần thiết, UBND tỉnh điều chỉnh việc xác định khu vực bỏ phiếu (<i>Khoản 4 Điều 11 Luật Bầu cử, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025</i>)	Trước khi thành lập Tổ bầu cử	Thứ 6 30/01/2026	UBND xã
11	Thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử (<i>Khoản 1 Điều 25 Luật Bầu cử, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025</i>)	43 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 7 31/01/2026	UBND xã
12	Tiếp nhận, xem xét hồ sơ ứng cử đại biểu HĐND xã tại UBBC xã (<i>Khoản 1 Điều 35; Điều 36 Luật Bầu cử, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025 - Chậm nhất là 17 giờ</i>)	42 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật 01/02/2026	UBND xã
13	Chuyển hồ sơ của người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử để đưa vào danh sách hiệp thương lần thứ hai (<i>Khoản 2 Điều 36 Luật Bầu cử, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025</i>)	Trước khi hiệp thương lần hai	Thứ 2 02/02/2026	UBND xã
14	Hội nghị hiệp thương lần thứ hai về bầu cử đại biểu HĐND xã (<i>Điều 53 Luật Bầu cử, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025</i>)	40 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 3 03/02/2026	BTT Ủy ban MTTQ xã
15	Gửi biên bản hiệp thương lần thứ hai giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND xã đến Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh và Thường trực HĐND, UBBC xã (<i>Khoản 3 Điều 53 Luật Bầu cử</i>)	<i>Ngay sau khi kết thúc hội nghị hiệp thương</i>		BTT Ủy ban MTTQ xã
16	Niên yết danh sách cử tri (<i>Điều 32 Luật Bầu cử</i>)	40 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 3 03/02/2026	UBND xã
17	Khiếu nại về danh sách cử tri (<i>Điều 33 Luật Bầu cử</i>)	30 ngày kể từ ngày (<i>niên yết danh sách cử tri</i>)		UBND xã
18	Giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết (<i>Điều 33 Luật Bầu cử</i>)	05 ngày kể từ ngày (<i>nhận được khiếu nại</i>)		UBND xã
19	Tiến hành xong việc xác minh và trả lời về các vụ việc mà cử tri nêu đối	35 ngày trước	Chủ nhật	Các cơ quan

TT	Nội dung công việc, hoạt động	Thời gian phải hoàn thành theo quy định	Án định thời gian hoàn thành	Cơ quan, tổ chức thực hiện
	với người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND (Khoản 4 Điều 46 và khoản 4 Điều 55 Luật Bầu cử, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025)	ngày bầu cử	08/02/2026	hữu quan theo quy định của pháp luật
20	Hội nghị hiệp thương lần thứ ba về bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (Điều 56 Luật Bầu cử, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025)	23 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 6 20/02/2026	BTT Ủy ban MTTQ xã
21	Gửi biên bản hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND xã đến Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ cấp tỉnh và Thường trực HĐND, UBBC xã (Khoản 1 Điều 58 Luật Bầu cử, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025)	21 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật 22/02/2026	BTT Ủy ban MTTQ xã
22	Lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND xã theo từng đơn vị bầu cử (Khoản 2 Điều 58 Luật Bầu cử, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025)	17 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 5 26/02/2026	UBBC xã
23	Nhận tài liệu, phiếu bầu cử đại biểu HĐND từ UBND xã và phân phối cho các Ban bầu cử (Điểm h khoản 2 Điều 23 Luật Bầu cử, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025)	17 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 5 26/02/2026	UBBC xã
24	Ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử. Sau đó, chuyển toàn bộ hồ sơ về khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết đến UBTW Quốc hội (đối với bầu cử đại biểu Quốc hội) hoặc Thường trực HĐND khóa mới (đối với bầu cử đại biểu HĐND) (Điều 61 Luật Bầu cử)	10 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 5 05/3/2026	UBBC xã
25	Chỉ đạo tổ chức ngày bầu cử		Chủ nhật 15/3/2026	UBBC xã
26	Lập biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND xã gửi đến HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ cấp tỉnh và HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ xã (Khoản 3 Điều 85 Luật Bầu cử)	8 ngày sau ngày bầu cử	Thứ 2 23/3/2026	UBBC xã
27	Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND cấp xã (Khoản 2 Điều 86 Luật Bầu cử)	10 ngày sau ngày bầu cử	Thứ 4 25/3/2026	UBBC xã
28	Dự kiến tổng kết cuộc bầu cử ở xã	10 ngày sau ngày	Thứ 4	Đảng ủy, TT

TT	Nội dung công việc, hoạt động	Thời gian phải hoàn thành theo quy định	Án định thời gian hoàn thành	Cơ quan, tổ chức thực hiện
		bầu cử	25/3/2026	HĐND, UBND, UB MTTQ cấp xã
29	Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (<i>Khoản 1 Điều 87 Luật Bầu cử, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025</i>)	03 ngày kể từ ngày (công bố kết quả bầu cử)		UBBC xã
30	Giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu HĐND tỉnh (<i>Khoản 2 Điều 87 Luật Bầu cử, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025</i>)	07 ngày kể từ ngày (nhận được khiếu nại)		UBBC xã
II	CÁC CÔNG VIỆC, HOẠT ĐỘNG CỦA BAN BẦU CỬ			
1	Kiểm tra công tác chuẩn bị bầu cử, việc thi hành pháp luật về bầu cử ở các Tổ bầu cử		Từ khi được thành lập đến hết ngày bầu cử	Ban bầu cử
2	Nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Tổ bầu cử (<i>Điểm d khoản 3 Điều 24 Luật Bầu cử, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025</i>)	13 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 2 02/3/2026	Ban bầu cử
3	Ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử. Sau đó, chuyển toàn bộ hồ sơ về khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết đến Ủy ban bầu cử tỉnh (<i>đối với bầu cử đại biểu Quốc hội</i>) hoặc Thường trực HĐND khóa mới (<i>đối với bầu cử đại biểu HĐND</i>) (<i>Điều 61 Luật Bầu cử</i>)	10 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 5 05/3/2026	Ban bầu cử
4	Kiểm tra, đôn đốc các nội dung công việc chuẩn bị cho ngày bầu cử ở các Tổ bầu cử		Từ trước ngày bầu cử 10 ngày đến hết ngày bầu cử	Ban bầu cử
5	Lập biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội gửi đến UBBC, Ủy ban MTTQ tỉnh, UBBC xã; Lập biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND gửi đến UBBC xã, Thường trực HĐND, UBND, BTT Ủy ban MTTQ xã (<i>Khoản 3, khoản 4 Điều 77 Luật Bầu cử</i>)	5 ngày sau ngày bầu cử	Thứ 6 20/3/2026	Ban bầu cử

TT	Nội dung công việc, hoạt động	Thời gian phải hoàn thành theo quy định	Án định thời gian hoàn thành	Cơ quan, tổ chức thực hiện
III	CÁC CÔNG VIỆC, HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ BẦU CỬ			
1	Niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở khu vực bỏ phiếu (<i>Điều 59 Luật Bầu cử, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025</i>)	16 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 6 27/02/2026	Tổ bầu cử
2	Thường xuyên thông báo ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu kết hợp với tuyên truyền, cổ động (<i>Điểm d khoản 2 Điều 25 Luật Bầu cử</i>)	Trong 10 ngày trước ngày bầu cử		Tổ bầu cử
3	Bố trí phòng bỏ phiếu, chuẩn bị hòm phiếu và các điều kiện cho cuộc bỏ phiếu	Trong 10 ngày trước ngày bầu cử		Tổ bầu cử
4	Bắt đầu việc phát thẻ cử tri cho các cử tri (<i>Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025</i>)	10 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 5 05/3/2026	Tổ bầu cử
5	Kết thúc việc phát thẻ cử tri cho các cử tri (<i>Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025</i>)	3 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 5 12/3/2026	Tổ bầu cử
6	Tổ chức ngày bầu cử	Chủ nhật 15/3/2026		Tổ bầu cử
7	Kiểm phiếu tại phòng bỏ phiếu (<i>Điều 73 Luật Bầu cử</i>)	Ngay sau khi bỏ phiếu kết thúc		Tổ bầu cử
8	Lập biên bản kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp (<i>Điều 76 Luật Bầu cử</i>)	Ngay sau khi kiểm phiếu xong		Tổ bầu cử
9	Gửi các biên bản kiểm phiếu lên Ban bầu cử xã, UBND xã, Ban Thường trực UB MTTQ xã (<i>Khoản 3 Điều 76 Luật Bầu cử</i>)	3 ngày sau ngày bầu cử	Thứ 4 18/3/2026	Tổ bầu cử

Ghi chú: Nội dung công việc, hoạt động và mốc thời gian trên thực hiện theo quy định "mốc thời gian chậm nhất" trước hoặc sau ngày bầu cử của Luật Bầu cử. Trường hợp Kế hoạch của UBBC tỉnh, Nghị quyết liên tịch, hoặc hướng dẫn của cấp có thẩm quyền quy định khác mốc thời gian trên, có thời gian cụ thể sớm hơn... thì thực hiện theo mốc thời gian đó.